

Hành Trình Trưởng Thành Của Một Sinh Viên Xa Nhà

Ngày tôi rời quê nhà để bước chân lên thành phố nhập học, trong lòng ngổn ngang biết bao cảm xúc. Đó là sự háo hức của tuổi trẻ khi chuẩn bị bắt đầu một chặng đường mới, là niềm vui khi sắp được tiếp cận với môi trường đại học hiện đại, nhưng cũng đan xen nỗi lo lắng, bỡ ngỡ khi lần đầu tiên phải sống xa vòng tay của gia đình. Lúc ấy, tôi chỉ là một cậu học trò vừa bước ra từ ngưỡng cửa phổ thông, mang theo chiếc vali nhỏ, vài bộ quần áo, ít đồ dùng sinh hoạt và một trái tim non nớt đầy ước vọng.

Cuộc sống sinh viên xa nhà không hề đơn giản như những gì tôi từng tưởng tượng. Ngày đầu tiên ở ký túc xá, tôi thấy mình lạc lõng giữa hàng trăm con người xa lạ. Căn phòng nhỏ có sáu người ở, mỗi người đến từ một tỉnh khác nhau, với tính cách, lối sống khác biệt. Ban đầu, việc hòa nhập với mọi người là một thử thách lớn đối với tôi. Tôi vốn sống nội tâm, ít nói, lại chưa quen với môi trường ồn ào và đông đúc như vậy. Có những đêm tôi nằm quay mặt vào tường, nước mắt lặng lẽ rơi khi nhớ nhà, nhớ tiếng mẹ gọi dậy mỗi sáng, nhớ bữa cơm đơn sơ nhưng đầy ắp tình thương.

Nhưng rồi thời gian trôi, tôi dần học được cách thích nghi. Tôi bắt đầu mở lòng, trò chuyện nhiều hơn với các bạn cùng phòng. Chúng tôi chia sẻ với nhau từ những điều nhỏ nhất: bữa ăn sáng, gói mì tôm lúc khuya, chuyện lớp học, điểm thi, đến cả những niềm vui nỗi buồn riêng. Dần dần, ký túc xá không còn là một nơi xa lạ nữa mà trở thành mái nhà thứ hai của tôi ở thành phố này. Ở đó, tôi học được cách sống tập thể, biết quan tâm và chia sẻ, biết nhường nhịn và yêu thương.

Cuộc sống sinh viên cũng dạy tôi bài học về sự tự lập. Nếu như trước đây, mọi việc lớn nhỏ trong nhà đều có cha mẹ lo, thì nay tôi phải tự xoay sở mọi thứ: từ đi chợ, nấu ăn, giặt giũ, đến quản lý thời gian, chi tiêu cá nhân. Những ngày đầu, tôi vụng về trong việc nấu ăn – bữa thì cháy, bữa thì nhạt như nước ốc. Nhưng rồi qua nhiều lần “thất bại”, tôi cũng biết cách nấu vài món ăn đơn giản để tự nuôi mình. Việc đi chợ cũng là một trải nghiệm đáng nhớ. Tôi từng bị người bán “chặt chém” vì lạ nước lạ cái, từng mua nhầm rau héo, thịt ôi... Nhưng tất cả những điều ấy lại là những bài học quý giá, giúp tôi khôn lớn từng ngày.

Ngoài giờ học trên giảng đường, tôi đi làm thêm để có thêm thu nhập phụ giúp gia đình và trang trải sinh hoạt cá nhân. Ban đầu là phát tờ rơi, rồi phục vụ quán cà phê, sau này là gia sư cho các em học sinh cấp 2. Những công việc ấy tuy không nhiều tiền, nhưng cho tôi thêm kinh nghiệm sống, giúp tôi hiểu giá trị của lao động và đồng tiền. Có lần, tôi đi làm thêm về trễ, trời đổ mưa tầm tã, quần áo ướt sũng, người lạnh run, nhưng tôi vẫn mỉm cười vì cảm thấy mình đã trưởng thành hơn một chút.

Có những lúc, áp lực học hành và cuộc sống đè nặng khiến tôi mệt mỏi, muốn buông xuôi. Tôi nhớ mãi kỳ thi giữa kỳ năm hai, khi vừa phải ôn thi, vừa đi làm thêm, lại bị ốm nặng. Tôi nằm co ro trong phòng

trợ, giữa đêm khuya không ai bên cạnh. Đó là lần đầu tiên tôi thực sự cảm thấy cô đơn và yếu đuối đến vậy. Nhưng cũng chính những khoảnh khắc ấy đã giúp tôi nhận ra mình mạnh mẽ hơn mình tưởng. Tôi tự mua thuốc, tự chăm sóc bản thân, rồi lại tiếp tục đứng dậy đi học, đi làm. Và kỳ thi ấy, tôi vẫn đạt kết quả tốt nhờ sự nỗ lực không ngừng.

Bên cạnh những khó khăn, cuộc sống sinh viên cũng mang đến cho tôi nhiều kỷ niệm đẹp. Tôi có thêm những người bạn thân thiết, cùng nhau học nhóm, cùng đi chơi, cùng trải qua những buổi tối thức trắng để hoàn thành đồ án, rồi cùng reo hò khi biết tin đứa nào đó được học bổng hay thực tập ở công ty lớn. Chúng tôi đã đi với nhau qua những năm tháng tươi đẹp nhất của tuổi trẻ – thời mà dù nghèo tiền nhưng giàu ước mơ, dù ăn mì gói nhưng vẫn cười vang cả phòng trọ.

Tôi còn nhớ, năm cuối đại học, khi chuẩn bị thực hiện khóa luận tốt nghiệp, tôi được thầy hướng dẫn giao cho một đề tài khá khó. Ban đầu, tôi loay hoay không biết bắt đầu từ đâu. Nhưng rồi tôi tìm tài liệu, tham khảo ý kiến bạn bè, dành hàng giờ ở thư viện để nghiên cứu. Có những ngày tôi làm việc liên tục 12-14 tiếng đồng hồ, quên cả ăn uống. Cuối cùng, kết quả mà tôi nhận được không phụ lòng mình – tôi được đánh giá xuất sắc cho khóa luận và được chọn trình bày trước hội đồng khoa. Khoảnh khắc ấy, tôi đã rơi nước mắt – không phải vì mệt mỏi, mà vì hạnh phúc và tự hào. Tôi đã không từ bỏ, đã nỗ lực đến cùng, và đã đạt được thành quả xứng đáng.

Bốn năm học đại học là bốn năm tôi thay đổi rất nhiều – từ một cậu bé ngây ngô, vụng về trở thành một chàng trai chững chạc, có trách nhiệm và bản lĩnh hơn. Tôi không còn sợ hãi trước những thử thách mới, không còn quá lệ thuộc vào người khác. Tôi học được cách đưa ra quyết định, chịu trách nhiệm với lựa chọn của mình và không ngừng hoàn thiện bản thân. Tôi biết ơn những ngày tháng khó khăn, biết ơn những lần vấp ngã – vì chính chúng đã dạy tôi bài học sâu sắc nhất về cuộc đời.

Giờ đây, khi đã cầm tấm bằng đại học trong tay, tôi nhìn lại chặng đường đã qua với niềm tự hào và sự trân trọng. Tôi biết rằng, hành trình phía trước còn dài và nhiều thử thách hơn nữa, nhưng tôi cũng biết rằng mình đã có một nền tảng vững chắc để bước tiếp. Cuộc sống sinh viên xa nhà không chỉ là quãng đời học tập, mà còn là hành trình trưởng thành – nơi tôi học cách sống, cách yêu thương, cách vượt qua nghịch cảnh và sống có trách nhiệm hơn với bản thân cũng như với những người xung quanh.

Tôi luôn tin rằng, mỗi người đều có một hành trình riêng để trưởng thành. Với tôi, đó là hành trình của những ngày tháng sống xa nhà – nơi tôi được tôi luyện trong lửa thử thách, được mài giũa từ những điều giản dị nhất, để rồi từ đó hình thành nên một con người mới: vững vàng, kiên cường và giàu tình cảm. Dù sau này có đi đâu, làm gì, tôi vẫn sẽ luôn mang theo những kỷ ức ngọt ngào và bài học quý giá ấy, như một hành trang không thể thiếu trong suốt cuộc đời mình.

